PHƯƠNG TRÌNH TIẾP TUYẾN

Bài 1. Viết phương trình tiếp tuyến của đồ thị hàm số $y=\dfrac{4}{x-1}$ tại điểm có hoành độ bằng -1.

A. $y=-x-3$. **B.** $y=-x+2$. **C.** $y=x-1$. **D.** $y=x+2$.

Bài 2. Viết phương trình tiếp tuyến của đồ thị hàm số $y=-x^2+5$ tại điểm có tung độ bằng -1 và hoành độ âm.

A. $y=2\sqrt{6}\left(x+\sqrt{6}\right)-1$. **B.** $y=-2\sqrt{6}\left(x+\sqrt{6}\right)-1$.

C. $y=2\sqrt{6}\left(x-\sqrt{6}\right)+1$. **D.** $y=2\sqrt{6}\left(x-\sqrt{6}\right)-1$.

Bài 3. Viết phương trình tiếp tuyến của đồ thị hàm số $y=x^3$, biết tiếp tuyến có hệ số góc bằng 12.

A. $y=12x\pm16$. **B.** $y=12x\pm8$. **C.** $y=12x\pm2$. **D.** $y=12x\pm4$.

Bài 4. Viết phương trình tiếp tuyến của đồ thị hàm số $y=x^3-6x^2+9x$, biết tiếp tuyến song song với đường thẳng $d: y=9x-5$.

A. $y=9x+40$. **B.** $y=9x-40$. **C.** $y=9x+32$. **D.** $y=9x-32$.

Bài 5. Viết phương trình tiếp tuyến của đồ thị hàm số $y=x^4+x$, biết tiếp tuyến vuông góc với đường thẳng $d: x+5y-4=0$.

A. $y=5x-3$. **B.** $y=3x-5$. **C.** $y=2x-3$. **D.** $y=5x+7$.

Bài 6. Cho hàm số $y=2x^3+3x^2-4x+5$ có đồ thị là (C). Trong số các tiếp tuyến của (C), có một tiếp tuyến có hệ số góc nhỏ nhất. Hệ số góc của tiếp tuyến này bằng

A. $-3,5$. **B.** $-5,5$. **C.** $-7,5$. **D.** $-9,5$.

Bài 7. Gọi d là tiếp tuyến có hệ số góc nhỏ nhất của đồ thị hàm số $y=\dfrac{2}{3}x^3-4x^2+9x-11$. Hỏi đường thẳng d đi qua điểm nào dưới đây?

A. $M\left(-5;\dfrac{2}{3}\right)$. **B.** $P\left(5;-\dfrac{2}{3}\right)$. **C.** $N\left(2;-\dfrac{5}{3}\right)$. **D.** $Q\left(-2;\dfrac{5}{3}\right)$.

Bài 8. Tiếp tuyến của đồ thị hàm số $y=\dfrac{2x-3}{2x+1}$ tại điểm có hoành độ $x_0=-1$ cắt trục hoành, trục tung tại hai điểm A,B. Tính diện tích tam giác OAB.

A. $\dfrac{25}{16}$. **B.** $\dfrac{25}{13}$. **C.** $\dfrac{169}{16}$. **D.** $\dfrac{15}{8}$.

LIVEWORKSHEETS